

QUYẾT ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**V/v: Triển khai phương án phát hành cổ phiếu tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu của Ngân hàng TMCP An Bình năm 2021****HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NGÂN HÀNG TMCP AN BÌNH**

- Căn cứ Luật Các tổ chức tín dụng ngày 16 tháng 6 năm 2010 (đã được sửa đổi, bổ sung ngày 20 tháng 11 năm 2017);
- Căn cứ Luật Doanh nghiệp ngày 17 tháng 06 năm 2020;
- Căn cứ Luật Chứng khoán ngày 26 tháng 11 năm 2019 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Điều lệ Ngân hàng TMCP An Bình ngày 29 tháng 04 năm 2021;
- Căn cứ Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông ngày 29 tháng 04 năm 2021;
- Căn cứ Nghị quyết Hội đồng Quản trị số 05/NQ-HĐQT.21 ngày 26 tháng 5 năm 2021 về Phương án tăng vốn điều lệ Ngân hàng TMCP An Bình;
- Căn cứ Công văn số 4963/NHNN-TTGSNH của Ngân hàng Nhà nước về việc chấp thuận tăng vốn điều lệ của Ngân hàng TMCP An Bình;
- Căn cứ kết quả tổng hợp ý kiến các Thành viên Hội đồng Quản trị tại Phiếu trình bày mã ABBANK22-2021 và ABBANK32-2021 của Văn phòng HĐQT,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Thông qua việc triển khai thực hiện Phương án phát hành cổ phiếu tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu (gọi tắt là cổ phiếu thưởng) theo Phương án chi tiết được ĐHĐCĐ thường niên năm 2021 và HĐQT thông qua tại Nghị quyết số 05/NQ-HĐQT.21, với các nội dung cơ bản gồm:

1. Tên cổ phiếu: Cổ phiếu Ngân hàng Thương mại Cổ phần An Bình.
2. Loại cổ phiếu: Cổ phiếu phổ thông.
3. Mệnh giá cổ phiếu: 10.000 đồng.
4. Số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành tối đa: 243.949.948 cổ phiếu.
5. Tổng giá trị phát hành tối đa (theo mệnh giá): 2.439.499.480.000 đồng
6. Đối tượng phát hành: Phát hành cổ phiếu thưởng cho cổ đông hiện hữu có tên trong Danh sách cổ đông của ABBANK tại thời điểm chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền nhận cổ phiếu thưởng theo quy định của pháp luật.

7. Tỷ lệ phát hành: 100:35. Theo đó, tại thời điểm chốt danh sách cổ đông để phát hành cổ phiếu thưởng, cổ đông sở hữu mỗi 100 cổ phiếu sẽ được nhận 35 cổ phiếu thưởng.
8. Nguồn vốn thực hiện: Từ lợi nhuận sau thuế chưa phân phối và quỹ dự trữ bổ sung vốn điều lệ dồn tích đến thời điểm hiện tại. Thông tin cụ thể về các quỹ được xác định theo kết quả kiểm toán tại Báo cáo tài chính năm 2020 như sau:

Đơn vị tính: đồng

STT	Chỉ tiêu	Số liệu theo Báo cáo tài chính riêng lẻ tại ngày 31/12/2020 (đã kiểm toán)	Số liệu theo Báo cáo tài chính hợp nhất tại ngày 31/12/2020 (đã kiểm toán)	Số tiền tối đa dự kiến sử dụng để phát hành cổ phiếu tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu (*)
1	Quỹ dự trữ bổ sung vốn điều lệ	183.404.860.466	198.883.420.810	183.404.860.000
2	Quỹ dự phòng tài chính	565.337.702.269	565.337.702.269	0
3	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối (*)	2.330.879.660.284	2.386.022.412.264	2.256.094.620.000
3.1	Quỹ Khen thưởng và Phúc lợi	32.749.356.734	32.749.356.734	
3.2	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối còn lại sau khi trích lập đủ các quỹ	2.298.130.303.550	2.353.273.055.530	
4	Quỹ khác thuộc vốn chủ sở hữu	18.107.432.060	46.997.902.586	0
5	Thặng dư vốn cổ phần	0	0	0
	Tổng cộng	3.097.729.655.079	3.197.241.437.929	2.439.499.480.000

(*) Số liệu Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối tại ngày 31/12/2020 trên Báo cáo tài chính kiểm toán là số liệu bao gồm Quỹ Khen thưởng và Phúc lợi 32.749.356.734 đồng được trích theo Nghị quyết Đại hội đồng Cổ đông ngày 29/4/2021 về phân phối lợi nhuận sau thuế năm 2020.

Như vậy, nguồn vốn để thực hiện tăng vốn thông qua phát hành cổ phiếu tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu từ Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối không vượt quá mức Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối trên cả Báo cáo tài chính hợp nhất và riêng lẻ năm 2020 của ABBANK đã được kiểm toán.

Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối trên Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2020 của ABBANK là nguồn lợi nhuận giữ lại sau khi ABBANK đã hoàn thành nghĩa vụ thuế và các nghĩa vụ tài chính khác theo quy định của pháp

luật; đã trích lập đủ các quỹ của Ngân hàng theo quy định và đủ bù đắp lỗ trước đó theo quy định và Điều lệ ABBANK; đồng thời, ngay sau khi phát hành cổ phiếu tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu, ABBANK vẫn bảo đảm thanh toán đủ các khoản nợ và nghĩa vụ tài sản khác đến hạn. Do đó, việc phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu của ABBANK đáp ứng đủ điều kiện theo quy định tại Khoản 2, Điều 135 Luật Doanh nghiệp năm 2020 và các văn bản có liên quan.

9. Thời gian dự kiến phát hành: Dự kiến vào Quý I/2022 sau khi được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước chấp thuận về việc phát hành.
10. Phương án xử lý phần lẻ cổ phần, cổ phiếu lẻ: Số lượng cổ phiếu phát hành sẽ được làm tròn xuống hàng đơn vị, phần lẻ thập phân sẽ bị hủy bỏ.

Ví dụ: Tại ngày chốt danh sách cổ đông để phát hành cổ phiếu tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu, cổ đông A sở hữu 1.008 cổ phiếu. Theo tỷ lệ thực hiện quyền, cổ đông A sẽ được nhận thêm số cổ phiếu là: $(1.008 \text{ cổ phiếu} \times 35) / 100 = 352,8 \text{ cổ phiếu}$. Theo nguyên tắc xử lý cổ phiếu lẻ, số lượng cổ phiếu của cổ đông A được nhận sau khi làm tròn là 352 cổ phiếu. Số cổ phiếu lẻ (0,8 cổ phiếu) sẽ bị hủy.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

Giao/ủy quyền Chủ tịch HĐQT chỉ đạo và thực hiện các công việc sau:

1. Lập hồ sơ, thực hiện các thủ tục đăng ký phát hành với Ủy ban chứng khoán Nhà nước và tổ chức triển khai thực hiện sau khi nhận được văn bản thông báo về việc nhận đầy đủ tài liệu báo cáo phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;
2. Thay mặt HĐQT quyết định, xử lý các vấn đề phát sinh và các vấn đề khác liên quan đến việc triển khai thực hiện phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu, bao gồm cả việc, sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện Phương án phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu (trừ các nội dung về số lượng, loại cổ phiếu phát hành) khi cần thiết nhằm thực hiện yêu cầu của các cơ quan quản lý có thẩm quyền và tình hình thực tế;
3. Báo cáo kết quả phát hành, công bố thông tin và đăng ký vốn điều lệ của ABBANK tương ứng với số vốn thực tế tăng thêm sau đợt phát hành với các cơ quan nhà nước có thẩm quyền theo quy định pháp luật;
4. Cập nhật, sửa đổi Điều lệ ABBANK đối với các nội dung liên quan tới vốn điều lệ, số cổ phần, căn cứ vào kết quả phát hành đã báo cáo và được cơ quan quản lý có thẩm quyền xác nhận/chấp thuận;
5. Thực hiện đăng ký chứng khoán và đăng ký giao dịch bổ sung đối với số cổ phiếu đã phát hành để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu.

Điều 3. Hiệu lực và trách nhiệm thi hành

Quyết này có hiệu lực kể từ ngày ban hành.

Các thành viên HĐQT, Ban Điều hành, các đơn vị và cá nhân liên quan có trách nhiệm thi hành Nghị quyết này.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Lưu VP HĐQT, HC.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH 

Đào Mạnh Kháng

